

Bản án số: 166/2021/HSST

Ngày: 27/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiên Dũng

Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Đường Thị Thanh Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2021/HSST ngày 05 tháng 04 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2021/QĐXXST- HS ngày 15/4/2021, đối với bị cáo:

Tô Hồng Q, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Tỉnh lộ M, khu phố B, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Tỉnh lộ M, khu phố B, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Minh C (đã chết) và bà Trần Thị Cát P; tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 10/4/2017, Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng (kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21/02/2017) theo Quyết định số 105/QĐ -TA.

- Ngày 02/11/2018, Toà án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng (kể từ ngày 03/8/2018) theo Quyết định số 284/QĐ -TA; chấp hành xong ngày 03/02/2020.

Tạm giam từ ngày 17/9/2020 cho đến nay. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Tuấn C, sinh năm 1979

Địa chỉ: Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 17/9/2020, tại khách sạn T, Đường T, khu phố B, phường H, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận Thủ Đức phát hiện, bắt quả tang Tô Hồng Q có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói ma túy trong túi quần Jean phía trước bên phải của Q; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh có sim 0923.861.098 và 0988.858.203; 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 59P1- 465.37.

Tại cơ quan điều tra Công an quận Thủ Đức, Tô Hồng Q khai nhận: Lúc 15 giờ ngày 17/9/2020, Tô Hồng Q điều khiển xe mô tô biển số 59P1- 465.37 đến khu vực chợ An Nhơn, đường Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp gặp T (không rõ lai lịch) mua 600.000 đồng ma túy đá. T đưa Q 01 gói nylon bên trong là ma túy, Q bỏ ma túy vào túi quần Jean phía trước bên phải rồi điều khiển xe về quận Thủ Đức để sử dụng. Lúc 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi Q điều khiển xe đến tầng hầm để xe của khách sạn T, Đường T, khu phố B, phường H, quận Đ thì bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên.

Theo Kết luận giám định số 1626/KLGD-H ngày 22/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Tô Hồng Q và hình dấu Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức (được ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4165 g, loại Methamphetamine.

- Vật chứng vụ án:

+ 01 gói niêm phong ghi số vụ 1626 có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh T, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 59P1- 465.37;

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh có sim 0923.861.098 và 0988.858.203.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 03 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Tô Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Tô Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tô Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Tô Hồng Q từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau: Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 17/9/2020, tại khách sạn T, Đường T, khu phố B, phường H, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, Tô Hồng Q bị bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng. Qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4165 g, loại Methamphetamine. Với hành vi này, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bản thân bị cáo đã 2 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 105/QĐ -TA ngày 10/4/2017 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp và Quyết định số 284/QĐ -TA ngày 02/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức nhưng vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Riêng đối tượng tên T bán ma túy cho Q, đến nay chưa xác định được lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh khi làm rõ xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1626 có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh T, bên trong là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh có sim 0923.861.098 và 0988.858.203, xét không liên quan nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành nghĩa vụ nộp án phí của bị cáo.

- 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 59P1- 465.37, qua xác minh do ông Phạm Tuấn C đứng tên sở hữu. Ngày 17/9/2020, ông C cho Tô Hồng Q mượn xe sử dụng nhưng

không biết Q sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe trên cho ông C là đúng quy định pháp luật.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tô Hồng Q: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh có sim số 0923.861.098 và 0988.858.203, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí của bị cáo.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1626 có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh T, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

(Vật chứng tại phiếu nhập kho số NKT2021/090 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thủ Đức;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Anh

